

Số: 05/2024/QĐST-HNGĐ

Chí Linh, ngày 09 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH- TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: ông Nguyễn Thiện Phán

Thư ký phiên họp: bà Mạc Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: bà Đỗ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 224/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2024 về việc “yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 05/2024/QĐST-VHNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: chị **Hoàng Thị Q**, sinh năm 2005
Nơi ĐKKHKT: **thôn L, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.**

Nơi ở hiện nay: **khu dân cư T, phường Đ, thành phố C, tỉnh Hải Dương.**

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà **Mạc Thị K**, sinh năm 1974

Địa chỉ: **khu dân cư T, phường Đ, thành phố C, tỉnh Hải Dương.**

(chị **Q** và bà **K** có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết của chị **Hoàng Thị Q** và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

Chị và anh **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1997 quen nhau từ tháng 6/2023. Khi đó, chị và anh **M** chưa từng kết hôn với ai. Sau đó, chị và anh **M** có quan hệ tình dục và chị có thai. Khi chị mang thai, gia đình chị và gia đình anh **M** đều biết. Khi chị mang thai được 03 tháng, hai bên gia đình có gặp gỡ nói chuyện để tổ chức đám cưới cho chị và anh **M**. Nhưng chị và anh **M** chưa kịp tổ chức đám cưới thì ngày 02/12/2023 anh **M** bị tai nạn và chết. Đến ngày 20/9/2024, chị sinh con chung của chị và anh **M** có tên ở Giấy chứng sinh là **Thanh H**. Sau khi sinh

cháu **Thanh H**, chị có đưa cháu cùng mẹ đẻ của anh **M** là bà **Nguyễn Thị K1** đi làm xét nghiệm AND tại **Công ty TNHH C** cho kết quả là có quan hệ huyết thống. Nay chị yêu cầu Tòa án xem xét xác định cha của cháu **Thanh H** (tên dự kiến khai sinh là **Nguyễn Linh Đ**) là anh **Nguyễn Văn M**.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà **Mạc Thị K** trình bày:* bà là mẹ đẻ của anh **Nguyễn Văn M**. Khoảng tháng 5/2023, anh **M** và chị **Hoàng Thị Q** có tìm hiểu nhau. Anh **M** có dẫn chị **Q** về gia đình và trao đổi về việc muốn hai bên gia đình tổ chức đám cưới cho anh và chị **Q**. Hai bên gia đình đã gặp gỡ nhau bàn bạc về việc tổ chức đám cưới cho anh chị vì chị **Q** đã mang thai con chung của anh chị. Nhưng đến ngày 02/12/2023 anh **M** bị tai nạn và chết. Khi đó chị **Q** đang mang thai được 03 tháng. Ngày 20/5/2024, chị **Q** sinh cháu **Thanh H** (theo Giấy chứng sinh) đến ngày 27/5/2024, tôi và cháu **Thanh H** có đến **Công ty TNHH C** để xét nghiệm AND cho kết quả là tôi và cháu có quan hệ huyết thống. Nay chị **Q** yêu cầu Tòa án xem xét xác định cha của cháu **Thanh H** (tên ở kết quả xét nghiệm AND là **Nguyễn Linh Đ**) là anh **Nguyễn Văn M** thì quan điểm của bà là bà nhất trí với yêu cầu của chị **Q**.

Tại phiên họp: chị **Hoàng Thị Q** và bà **Mạc Thị K** đều vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh trình bày việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, thư ký trong quá trình thu thập chứng cứ, người tiến hành tố tụng tại phiên họp chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: tại khoản 10 Điều 29, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự, Luật án phí, lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, quyết định: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị **Q**: xác định anh **Nguyễn Văn M** là cha của cháu bé dự kiến đặt tên là **Thanh H**. Về lệ phí: chị **Q** phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh nhận định:

[1]. Về quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị **Q** là mẹ đẻ cháu bé do chị sinh ra vào hồi 05 giờ 38 phút ngày 20/5/2024 tại **Bệnh viện V - Thụy Điển U**, giới tính Nữ, theo giấy chứng sinh số 241631, quyển số 17, ngày 20/5/2024 của **Bệnh viện V** nên chị có quyền yêu cầu Tòa án xác định cha cho con theo

quy định tại khoản 10 Điều 29 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 3 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết: Người được yêu cầu xác định là cha cháu bé là anh Nguyễn Văn M đã chết nên yêu cầu của chị Q thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 10 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 101 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Chị Q hiện đang cư trú tại khu dân cư T, phường Đ, thành phố C, tỉnh Hải Dương nên Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền quy định tại điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung:

Chị Hoàng Thị Q và anh Nguyễn Văn M có thời gian tìm hiểu nhau vào năm 2023. Quá trình chị Q1 và anh M tìm hiểu nhau, chị Q mang thai. Chị Q và anh M có thông báo việc này cho hai bên gia đình biết. Hai bên gia đình đã gặp gỡ để bàn bạc việc tổ chức đám cưới cho chị Q và anh M. Chị Q và anh M chưa đăng ký kết hôn. Ngày 02/12/2023, anh M bị chết do tai nạn giao thông. Ngày 20/5/2024, chị Q sinh con tại Bệnh viện V - Thụy Điển U, dự định đặt tên con là Thanh H. Ngày 27/5/2024, chị Q có đơn yêu cầu xét nghiệm AND của cháu Thanh H với bà Mạc Thị K là mẹ đẻ của anh M để xác định quan hệ huyết thống tại Công ty TNHH C. Tại bản Kết quả xét nghiệm AND số 5816H/2024 ngày 31/5/2024, Công ty TNHH C kết luận: Người có mẫu ghi tên MẠC THỊ KIÊN (kí hiệu: BA5861H) có quan hệ huyết thống theo NST X với người có mẫu ghi tên THANH HUYỀN (tên trên Giấy chứng sinh), tên khai sinh dự kiến: NGUYỄN LINH ĐAN (kí hiệu: CHAU5861H) với độ tin cậy 99,9999%.

Ngày 20/6/2024, Công ty TNHH C có văn bản trả lời Tòa án xác định: Ngày 27/5/2024, bà Hoàng Thị Q (ngày sinh 26/10/2005; số căn cước công dân: 020305002061) đã yêu cầu Công ty TNHH C làm thủ tục xét nghiệm AND Bà – Cháu giữ bà Mạc Thị K (sinh ngày 24/4/1974; số căn cước công dân: 030174002622) và cháu Thanh H (tên trên Giấy chứng sinh), tên khai sinh dự kiến: Nguyễn Linh Đ (sinh ngày 20/5/2024; giấy chứng sinh số: 241631). Công ty TNHH C đã thu mẫu trực tiếp, chụp hình chân dung, chụp lại giấy tờ tùy thân, tiến hành xét nghiệm AND theo Đơn yêu cầu xét nghiệm AND ngày 27/5/2024 của bà Hoàng Thị Q và ban hành kết quả xét nghiệm AND số 5816H/2024 ngày 31/5/2024. Đồng thời, Công ty TNHH C gửi thông tin pháp lý của Công ty cho Tòa án.

Như vậy, yêu cầu của chị Q về việc xác định anh Nguyễn Văn M là cha của cháu Thanh H (tên theo Giấy chứng sinh) là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị **Hoàng Thị Q** phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 90, khoản 2 Điều 101, điểm a khoản 3 Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2, khoản 4 Điều 35, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu của chị **Hoàng Thị Q**,

1. Xác định anh **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1997, chết ngày 02/12/2023 (nơi cư trú trước khi chết: **khu dân cư T, phường Đ, thành phố C, tỉnh Hải Dương**) là cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên là **Thanh H** (tên trên Giấy chứng sinh), tên khai sinh dự kiến: **Nguyễn Linh Đ** do chị **Hoàng Thị Q** sinh ra vào lúc 05 giờ 38 phút ngày 20/5/2024 tại **Bệnh viện V - Thụy Điển U**, giới tính Nữ, theo giấy chứng sinh số 241631, quyển số 17, ngày 20/5/2024 của **Bệnh viện V**.

2. Chị **Hoàng Thị Q** phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định hoặc kể từ ngày nhận được quyết định này hoặc quyết định này được thông báo, niêm yết đối với trường hợp vắng mặt tại phiên họp. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định theo quy định tại Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND TP. Chí Linh;
- Chi cục THADS TP. Chí Linh;
- Lưu: Tòa án, hồ sơ việc dân sự;

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thiện Phán

